

Số: /KH-UBND

Ninh Bình, ngày tháng 3 năm 2021

KẾ HOẠCH

Ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng chính quyền điện tử, chuyển đổi số và bảo đảm an toàn thông tin mạng tỉnh Ninh Bình năm 2021

I. CĂN CỨ LẬP KẾ HOẠCH

Căn cứ Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến 2025; Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 17/4/2020 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư;

Căn cứ Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ; Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019 của Chính phủ quy định quản lý đầu tư ứng dụng CNTT sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước; Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ về quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg ngày 12/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước; Quyết định số 274/QĐ-TTg ngày 12/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Công Dịch vụ công quốc gia; Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng năm 2030;

Căn cứ Chương trình hành động của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XXII, nhiệm kỳ 2020-2025; Kế hoạch hành động số 43/KH-UBND ngày 04/4/2019 của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến 2025; Kế hoạch số 95/KH-UBND ngày 05/8/2019 của UBND tỉnh thực hiện Chỉ thị số 14/CT-Tg ngày 07/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường bảo đảm an toàn, an ninh mạng nhằm tiếp tục cải thiện chỉ số xếp hạng của Việt Nam trên địa bàn tỉnh Ninh Bình; Kế hoạch số 55/KH-UBND ngày 29/5/2020 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 17/4/2020 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư;

Thực hiện Văn bản số 2606/BTTTT-THH-ATTT ngày 15/7/2020 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc hướng dẫn xây dựng Kế hoạch ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính phủ số/Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng giai đoạn 2021-2025 và Kế hoạch năm 2021.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Tập trung xây dựng, từng bước hoàn thiện nền tảng, phát triển cơ sở dữ liệu của các cấp, các ngành phục vụ cho xây dựng chính quyền điện tử, phát triển chính quyền số trên địa bàn tỉnh.

- Phát triển Chính quyền điện tử, chuyển đổi số nhằm tạo bước đột phá trong cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy nhà nước và chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp; đảm bảo an toàn thông tin và an ninh mạng; lấy người dân và doanh nghiệp là trung tâm phục vụ; thực hiện Chủ đề công tác năm 2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh “**Kỷ cương, trách nhiệm, đẩy mạnh cải cách hành chính**”.

- Đẩy mạnh quá trình xây dựng Chính quyền điện tử để thực hiện chuyển đổi số tại một số xã.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Hạ tầng kỹ thuật, các hệ thống nền tảng

- Hoàn thành việc nâng cấp và đảm bảo hoạt động của Trung tâm tích hợp dữ liệu của tỉnh đạt quy chuẩn cấp độ 2 (Tier 2).

- Triển khai Trung tâm giám sát, điều hành thông minh của tỉnh (IOC) nhằm phục vụ cho sự hình thành đô thị thông minh tỉnh Ninh Bình, góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống người dân, nâng cao hiệu quả hoạt động của cơ quan Nhà nước, hướng tới phát triển bền vững.

- Duy trì và phát triển Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu của tỉnh (LGSP) kết nối với Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NGSP).

- Các giao dịch của người dân và doanh nghiệp trên Cổng Dịch vụ công và Hệ thống thông tin Một cửa điện tử của tỉnh được xác thực điện tử.

- Thực hiện kết nối 100% các hệ thống thông tin trọng yếu, dùng chung của tỉnh vào mạng truyền số liệu chuyên dùng cấp II và vận hành ổn định, an toàn, thông suốt, kết nối 4 cấp hành chính từ Trung ương đến cấp xã.

- Đầu tư trang thiết bị, nâng cấp hạ tầng, nền tảng Chính quyền điện tử để thực hiện chuyển đổi số tại một số xã và lĩnh vực trọng yếu.

2.2. Phát triển dữ liệu

- Hoàn thành triển khai hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh kết nối với hệ thống thông tin báo cáo của Văn phòng Chính phủ để thu thập hình thành cơ sở dữ liệu tổng hợp về kinh tế - xã hội và các ngành của tỉnh.

- Hoàn thành xây dựng Danh mục dữ liệu mở tỉnh Ninh Bình.
- Số hóa, tạo lập cơ sở dữ liệu của các ngành trong tỉnh theo lộ trình để kết nối, liên thông, chia sẻ dữ liệu với các hệ thống thông tin của Quốc gia và các Bộ, ngành, địa phương khác, từng bước hình thành kho dữ liệu dùng chung của tỉnh.

2.3. Phát triển các ứng dụng, dịch vụ

- 100% cán bộ, công chức trong các cơ quan nhà nước các cấp được cấp và thường xuyên sử dụng hệ thống Thư điện tử công vụ (mail.ninhbinh.gov.vn) trong hoạt động công vụ, nghiệp vụ.
- 100% văn bản (trừ văn bản mật) được thực hiện, quản lý trên phần mềm Quản lý văn bản và điều hành.
- Phấn đấu 100% hồ sơ công việc tại cấp tỉnh, 80% hồ sơ công việc tại cấp huyện và 45% hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (không bao gồm hồ sơ xử lý công việc có nội dung mật).
- Báo cáo định kỳ (không bao gồm nội dung mật) của các cơ quan hành chính nhà nước được cập nhật, chia sẻ trên hệ thống thông tin báo cáo quốc gia;
- Rút ngắn từ 40-50% thời gian họp, giảm tối đa việc sử dụng tài liệu giấy thông qua Hệ thống thông tin phục vụ họp không giấy tờ.
- Thực hiện đồng bộ hạ tầng CNTT tại Trung tâm phục vụ hành chính công của tỉnh; triển khai mô hình Trung tâm phục vụ hành chính công của tỉnh cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện.
- Tỷ lệ hồ sơ giải quyết dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 trên tổng số hồ sơ tiếp nhận đạt từ 70% trở lên.
- Phấn đấu đưa 100% dịch vụ công đủ điều kiện lên trực tuyến mức độ 4.
- Tích hợp 50% các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 của tỉnh với Cổng Dịch vụ công quốc gia.
- Hỗ trợ giải đáp thắc mắc cho người dân, doanh nghiệp về giải quyết thủ tục hành chính trên Cổng dịch vụ công.
- Thực hiện chuyển đổi số tại một số xã trên địa bàn tỉnh.

2.4. Phát triển nguồn nhân lực

- Mỗi cơ quan, đơn vị bố trí ít nhất 01 cán bộ chuyên trách, phụ trách về CNTT, chuyển đổi số tại cơ quan, đơn vị.
- Tổ chức các lớp đào tạo bồi dưỡng cho cán bộ công chức cấp tỉnh, cấp huyện để đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản do Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành.

2.5. Bảo đảm an toàn thông tin mạng

- Hoàn thành triển khai các hoạt động giám sát mạng, bảo vệ các hệ thống thông tin cho các Sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố theo mô hình 4

lớp, đảm bảo an toàn thông tin trên không gian mạng, sẵn sàng các giải pháp phòng ngừa và ứng phó khi có sự cố xảy ra trên địa bàn tỉnh.

- Toàn bộ cán bộ, công chức, viên chức từ cấp xã đến cấp tỉnh được tuyên truyền, phổ biến các kỹ năng về bảo đảm an toàn thông tin; các thành viên thuộc Đội ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng tỉnh Ninh Bình được tập huấn, diễn tập, ứng cứu sự cố bảo đảm an toàn, an ninh thông tin mạng.

III. CÁC NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Công tác chỉ đạo điều hành

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, Chính quyền, người đứng đầu chịu trách nhiệm trực tiếp về xây dựng Chính quyền điện tử, chuyển đổi số trong cơ quan, đơn vị mình.

- Tập trung rà soát, đề xuất, sửa đổi, bổ sung và hoàn thiện các cơ chế chính sách về ứng dụng CNTT, phát triển chính quyền điện tử, chuyển đổi số

- Ban hành các văn bản hướng dẫn, triển khai Kế hoạch thực hiện Nghị Quyết của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh về xây dựng chính quyền điện tử, chuyển đổi số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

- Triển khai Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Ninh Bình, phiên bản 2.0; tăng cường công tác đôn đốc, kiểm tra, đánh giá kết quả ứng dụng CNTT, xây dựng Chính quyền điện tử, chuyển đổi số.

- Xây dựng các chuyên trang, chuyên mục tuyên truyền về xây dựng Chính quyền điện tử, chuyển đổi số, sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 trong giải quyết thủ tục hành chính, đảm bảo an toàn thông tin đến mọi người dân; đồng thời nâng cao nhận thức cho lãnh đạo, cán bộ công chức, viên chức của các cơ quan về lợi ích của chuyển đổi số trong công tác quản lý điều hành, phục vụ người dân và phát triển kinh tế xã hội của tỉnh.

2. Phát triển hạ tầng kỹ thuật, các hệ thống nền tảng

- Tiếp tục nâng cấp, mở rộng hạ tầng, trang thiết bị công nghệ thông tin của Trung tâm tích hợp dữ liệu của tỉnh đạt quy chuẩn cấp độ 2 (Tier 2); thực hiện tích hợp các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu phục vụ xây dựng chính quyền điện tử, phát triển chính quyền số.

- Thực hiện thuê dịch vụ: Hệ thống giám sát, điều hành thông minh (IOC) của tỉnh và vận hành tại Trung tâm tích hợp dữ liệu của tỉnh góp phần tích cực vào việc chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo tỉnh nhanh chóng, chính xác, kịp thời.

- Vận hành, khai thác có hiệu quả Trục tích hợp, chia sẻ dữ liệu dùng chung (LGSP) của tỉnh, đảm bảo an toàn, an ninh, bảo mật thông tin; để việc phát triển các ứng dụng, dịch vụ Chính quyền điện tử được hiệu quả, thống nhất dựa trên các nền tảng dùng chung, tăng cường kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu trong nội bộ của tỉnh và là đầu mối để kết nối đến các hệ thống thông tin bên ngoài.

- Tiếp tục nâng cấp, bổ sung các chức năng Cổng dịch vụ công, Hệ thống thông tin Một cửa điện tử của tỉnh phục vụ người dân và doanh nghiệp.

- Thực hiện thuê dịch vụ cung cấp mạng truyền số liệu chuyên dùng cấp II toàn tỉnh, bảo đảm vận hành ổn định, an toàn, thông suốt, kết nối 4 cấp hành chính từ Trung ương đến cấp xã; từng bước chuyển đổi mạng Internet từ giao thức IPv4 sang IPv6.

- Tiến hành rà soát, nâng cấp, bổ sung các thiết bị công nghệ thông tin phục vụ công tác xây dựng Chính quyền điện tử, chuyển đổi số tại các cơ quan, đơn vị đảm bảo hiện đại, hiệu quả, tránh lãng phí.

3. Phát triển dữ liệu

- Đẩy mạnh thực hiện việc số hóa, tạo lập, phát triển cơ sở dữ liệu của các cấp, các ngành; trong đó, tập trung xây dựng các cơ sở dữ liệu có nhu cầu tích hợp, chia sẻ và sử dụng để triển khai thực hiện để hình thành kho dữ liệu dùng chung của tỉnh.

- Xây dựng Kho dữ liệu dùng chung, danh mục dữ liệu mở của tỉnh; từng bước chuẩn hóa dữ liệu các ngành để tích hợp, thu gom hình thành kho dữ liệu dùng chung của tỉnh; hình thành hệ sinh thái dữ liệu mở và được cung cấp trên Cổng dữ liệu tỉnh Ninh Bình.

- Phối hợp với các Bộ, ngành Trung ương tổ chức kết nối liên thông hệ thống dữ liệu của các ngành vào nền tảng tích hợp và chia sẻ dùng chung của tỉnh.

4. Phát triển các ứng dụng, dịch vụ

- Duy trì, đẩy mạnh việc sử dụng các ứng dụng đã triển khai một cách có hiệu quả: Hệ thống Quản lý văn bản và điều hành, Hệ thống thư điện tử công vụ, Cổng thông tin điện tử, Cổng dịch vụ công và hệ thống Một cửa điện tử, hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến...

- Tiếp tục đẩy mạnh triển khai ứng dụng chữ ký số chuyên dùng, điều hành tác nghiệp trực tuyến và các nội dung khác theo quy định tại Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg ngày 12/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước đặc biệt đối với cấp huyện, cấp xã.

- Thực hiện các chế độ báo cáo (báo cáo định kỳ và báo cáo thống kê về kinh tế - xã hội,...) phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của tỉnh được thực hiện trực tuyến và liên thông với hệ thống báo cáo quốc gia.

- Trang bị các thiết bị cho một số thành viên Ban Chỉ đạo xây dựng Chính quyền điện tử, chuyển đổi số của tỉnh và một số lãnh đạo các đơn vị được chọn thí điểm chuyển đổi số cấp xã;

- Thực hiện thuê dịch vụ: Hệ thống thông tin phục vụ họp không giấy tờ để rút ngắn thời gian họp, giảm tối đa việc sử dụng tài liệu giấy, tăng cường trao đổi thông tin, phục vụ công tác chỉ đạo điều hành.

- Rà soát, chuẩn hóa quy trình thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4; triển khai thanh toán trực tuyến trên Cổng dịch vụ công của tỉnh; tích hợp giải pháp

xác thực điện tử tập trung; số hóa các kết quả giải quyết thủ tục hành chính, đồng thời tăng cường số hóa hồ sơ của các tổ chức, công dân.

- Ứng dụng công nghệ thông tin hiệu quả, toàn diện tại Trung tâm phục vụ hành chính công của tỉnh và tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện; tăng cường trao đổi, xử lý hồ sơ trên môi trường mạng; bảo đảm tính liên thông giữa các đơn vị trong quy trình xử lý thủ tục, tin học hóa tối đa các hoạt động trong quy trình giải quyết thủ tục hành chính. Tiếp tục triển khai có hiệu quả việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích theo Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ.

- Nâng cao chất lượng, hoạt động hiệu quả Cổng thông tin điện tử của tỉnh, Trang thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị đảm bảo tích hợp đầy đủ các ứng dụng, đáp ứng nhu cầu thông tin về hoạt động của bộ máy chính quyền các cấp của người dân, doanh nghiệp và các nhà đầu tư.

- Tiến hành tổng kết, đánh giá, rút kinh nghiệm để triển khai thực hiện chuyển đổi số cho các xã có đủ điều kiện. Ưu tiên ứng dụng các giải pháp để phát triển du lịch, giáo dục, nông nghiệp...

- Nghiên cứu xây dựng, phát triển sàn giao dịch thương mại điện tử của tỉnh kết nối dữ liệu về nông sản (OCOP) để hỗ trợ người dân, doanh nghiệp bán sản phẩm.

5. Bảo đảm an toàn thông tin mạng

- Rà soát hiện trạng, nâng cao năng lực bảo đảm an toàn thông tin, phòng chống mã độc theo mô hình tập trung, ưu tiên cho các hệ thống cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến phục vụ người dân, doanh nghiệp.

- Duy trì thuê dịch vụ CNTT thực hiện giám sát, bảo vệ, bảo đảm an toàn thông tin cho Trung tâm tích hợp dữ liệu tỉnh và các hệ thống thông tin của các sở, ban, ngành; mở rộng phạm vi giám sát mạng đối với các hệ thống thông tin của UBND cấp; duy trì kết nối và chia sẻ thông tin với Trung tâm Giám sát an toàn không gian mạng quốc gia do Cục An toàn thông tin - Bộ Thông tin và Truyền thông vận hành.

- Kiện toàn, nâng cao năng lực, hệ thống trang thiết bị chuyên dùng và duy trì hoạt động thường xuyên của Đội ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng; tham gia tích cực vào các hoạt động của Mạng lưới ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng quốc gia; tăng cường chia sẻ, cung cấp thông tin về sự cố an toàn mạng.

- Tiếp tục triển khai và mở rộng cung cấp phần mềm phòng chống mã độc cho các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh.

- Tổ chức các chương trình diễn tập, tập huấn bảo đảm an toàn thông tin mạng cho cán bộ chuyên trách/phụ trách về an toàn thông tin của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh.

6. Phát triển nguồn nhân lực

- Tổ chức tập huấn, hướng dẫn, truyền thông để nâng cao nhận thức, trình độ CNTT, kiến thức, kỹ năng số cho lãnh đạo, cán bộ, công chức, viên chức trong các

cơ quan, đơn vị đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ triển khai ứng dụng CNTT, xây dựng chính quyền điện tử, chuyển đổi số của tỉnh.

- Chú trọng hoạt động đào tạo, chuyển giao công nghệ mới, khuyến khích hợp tác phát triển, chuyển giao, mua bán công nghệ và quyền sở hữu trí tuệ về CNTT, đẩy mạnh hoạt động sự nghiệp CNTT trên địa bàn tỉnh.

- Bố trí cán bộ hỗ trợ việc ứng dụng và phát triển CNTT có đủ năng lực và trình độ cho các cơ quan, đơn vị nhằm bảo đảm việc tham mưu triển khai các hoạt động ứng dụng CNTT, phát triển chính quyền số trên địa bàn tỉnh đồng bộ và hiệu quả.

IV. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

Danh mục các nhiệm vụ, đơn vị chủ trì triển khai thực hiện và mục tiêu, quy mô, nội dung đầu tư (*chi tiết tại Phụ lục kèm theo*).

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch Ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng chính quyền điện tử, chuyển đổi số và bảo đảm an toàn thông tin mạng tỉnh Ninh Bình năm 2021 được bố trí trong ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành; lồng ghép với các chương trình, kế hoạch khác có liên quan; các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Thông tin và Truyền thông

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch này; đồng thời, theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra công tác ứng dụng CNTT, xây dựng Chính quyền điện tử, chuyển đổi số đảm bảo an toàn thông tin; tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch của các cơ quan, đơn vị.

- Chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện chức năng quản lý nhà nước, khai thác, vận hành, đảm bảo an toàn, an ninh thông tin đối với các hệ thống thông tin quan trọng, nền tảng của tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính và các đơn vị liên quan xây dựng dự toán kinh phí thực hiện các chương trình, dự án, hạng mục CNTT, xây dựng Chính quyền điện tử, chuyển đổi số trình UBND tỉnh xem xét, phê duyệt.

- Căn cứ vào Bộ chỉ số chuyển đổi số tại Quyết định số 1726/QĐ-BTTTT ngày 12/10/2020 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc phê duyệt Đề án “Xác định Bộ chỉ số đánh giá chuyển đổi số của các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và của quốc gia”, tham mưu UBND tỉnh xây dựng và đưa vào triển khai Chỉ số chuyển đổi số áp dụng trong nội bộ tỉnh với các cơ quan, đơn vị trực thuộc phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh đảm bảo sự đồng bộ, thống nhất trong công tác theo dõi, đánh giá chuyển đổi số.

2. Văn phòng UBND tỉnh

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện việc duy trì hoạt động Trung tâm phục vụ hành chính công; triển khai hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh và kết nối với hệ thống Báo cáo Chính phủ; hoạt động của Cổng thông tin điện tử, đảm bảo hoạt động an toàn, hiệu quả, thông suốt.

- Hướng dẫn, phối hợp với các cơ quan, đơn vị thực hiện việc rà soát, chuẩn hóa, các thủ tục hành chính của các cơ quan, đơn vị từ cấp tỉnh đến cấp xã.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Tài chính tham mưu cho UBND tỉnh bố trí các nguồn vốn đầu tư phát triển cho các dự án, chương trình ứng dụng CNTT, xây dựng Chính quyền điện tử, chuyển đổi số.

4. Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, các đơn vị có liên quan thẩm định, tham mưu cho UBND tỉnh bố trí kinh phí cho các đơn vị để thực hiện Kế hoạch theo quy định hiện hành.

5. Sở Nội vụ

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai các giải pháp nhằm tăng cường gắn kết chặt chẽ giữa hoạt động ứng dụng CNTT, xây dựng Chính quyền điện tử, chuyển đổi số với việc nâng cao chất lượng, hiệu quả thực thi công vụ, công tác cải cách hành chính tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng nâng cao nhận thức, kỹ năng ứng dụng CNTT của cán bộ, công chức, viên chức trong hoạt động của các cơ quan nhà nước.

- Đưa tiêu chí đánh giá xếp loại mức độ ứng dụng CNTT, xây dựng Chính quyền điện tử, chuyển đổi số của các cơ quan, đơn vị trong tỉnh vào công tác thi đua, khen thưởng của tỉnh và các ngành, địa phương.

6. Các Sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố

- Căn cứ Kế hoạch này, xây dựng Kế hoạch Ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng chính quyền điện tử, chuyển đổi số và bảo đảm an toàn thông tin mạng năm 2021 thuộc phạm vi, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị mình, hoàn thành trước 20/3/2021 gửi Sở Thông tin và Truyền thông tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

- Nêu cao trách nhiệm của người đứng đầu trong việc ứng dụng CNTT, xây dựng chính quyền điện tử, chuyển đổi số và bảo đảm an toàn thông tin mạng; coi đây là nhiệm vụ trọng tâm trong việc cải cách hành chính tại cơ quan, đơn vị, địa phương mình phụ trách.

- Thực hiện đầu tư, mua sắm, thuê dịch vụ CNTT phải tuân thủ các tiêu chuẩn, quy chuẩn của Bộ Thông tin và Truyền thông, phù hợp với Kiến trúc Chính quyền điện tử của tỉnh; đáp ứng các yêu cầu về tích hợp, kết nối, chia sẻ, đồng bộ dữ liệu và đảm bảo an toàn, an ninh thông tin. Trước khi triển khai đầu tư, mua sắm, thuê dịch vụ CNTT tại cơ quan, đơn vị phải báo cáo và được sự đồng ý bằng văn bản của Sở Thông tin và Truyền thông.

Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị nghiêm túc tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch. Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện của đơn vị về Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Ban Chỉ đạo Xây dựng chính quyền điện tử, chuyển đổi số của tỉnh trước **ngày 25 tháng cuối quý**./.

Nơi nhận:

- Bộ thông tin và Truyền thông (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ (để b/c);
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành của tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- VNPT, Viettel Ninh Bình;
- Bưu điện tỉnh;
- Cổng TTĐT tỉnh, Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, các VP.

BT_VP6

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Tổng Quang Thìn